

Sơn La, ngày 25 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập
thuộc lĩnh vực giao thông vận tải tỉnh Sơn La đến năm 2030**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 21 tháng 5 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 145/2017/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác;

Căn cứ Thông tư số 03/2016/TT-BNV ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về thành lập và hoạt động của Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 38/2015/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2015 của UBND tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông - Vận tải;

Căn cứ Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2018 của UBND tỉnh về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Sơn La;

Xét đề nghị của Giám đốc Nội vụ tại Tờ trình số 927/TTr-SNV ngày 21 tháng 11 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giao thông vận tải tỉnh Sơn La đến năm 2030 với những nội dung chủ yếu sau đây:

I. QUAN ĐIỂM

1. Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giao thông vận tải phải tuân thủ và phù hợp yêu cầu về đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo quan điểm, chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước và Chính phủ.

2. Thống nhất, đồng bộ và phân bố hợp lý giữa các lĩnh vực, phù hợp với yêu cầu phát triển của ngành và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Mang tính kế thừa quy hoạch đã được phê duyệt trước đây nhằm phát huy hiệu quả, phù hợp với khả năng đầu tư và đặc điểm của từng lĩnh vực, địa phương, đơn vị.

4. Sử dụng hiệu quả nguồn lực của Nhà nước, tăng cường thực hiện tự chủ của các đơn vị sự nghiệp, đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ công; tiếp tục củng cố, đầu tư cơ sở vật chất các hoạt động dịch vụ sự nghiệp công, đồng thời thực hiện các chính sách thúc đẩy xã hội hóa nhằm thu hút tối đa nguồn lực của xã hội tham gia phát triển các dịch vụ sự nghiệp công.

5. Sắp xếp, kiện toàn bộ máy tinh gọn, đồng bộ, thống nhất để nâng cao hiệu quả hoạt động; bảo đảm tính đặc thù của từng lĩnh vực, có tính kế thừa, phát huy tối đa cơ sở vật chất kỹ thuật và đội ngũ viên chức hiện có.

6. Đẩy mạnh chuyển đổi cơ chế hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tự chủ, tự bảo đảm chi phí hoạt động trên cơ sở đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tài chính, nhân sự.

7. Quy hoạch mang tính động và mở, có sự cập nhật, điều chỉnh phù hợp trong từng thời kỳ.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

a) Bố trí hợp lý nguồn lực ngân sách nhà nước dành cho hoạt động dịch vụ sự nghiệp công; bảo đảm tổ chức bộ máy tinh gọn, đồng bộ, tạo đột phá trong quản lý, từng bước xóa bỏ sự can thiệp và bao cấp của Nhà nước đối với hoạt động của đơn vị sự nghiệp, nâng cao chất lượng dịch vụ sự nghiệp công.

b) Tăng cường phân cấp và thực hiện trao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cao hơn cho các đơn vị sự nghiệp công lập đồng bộ cả về tổ chức thực hiện nhiệm vụ, nhân lực, tài chính có tính đến đặc điểm từng loại hình đơn vị,

khả năng, nhu cầu thị trường và trình độ quản lý nhằm thúc đẩy các đơn vị sự nghiệp công phát triển lành mạnh, bền vững.

c) Nâng cao số lượng, chất lượng dịch vụ công, đáp ứng tốt nhu cầu của các tổ chức, cá nhân.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn đến 2020

- Về mạng lưới các đơn vị sự nghiệp: Tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp, kiện toàn các đơn vị sự nghiệp đảm bảo phù hợp tình hình phát triển ngành Giao thông vận tải.

- Về thực hiện cơ chế tự chủ: Tiếp tục chuyển đổi cơ chế hoạt động của các đơn vị ở mức độ tự chủ cao hơn, đến năm 2020 tất cả các đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên.

b) Giai đoạn 2021-2030

- Về mạng lưới các đơn vị sự nghiệp: Tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp, kiện toàn các đơn vị sự nghiệp đảm bảo phù hợp tình hình phát triển ngành giao thông.

- Về thực hiện cơ chế tự chủ: Các đơn vị tự bảo đảm 100% chi thường xuyên.

III. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giao thông vận tải do UBND tỉnh Sơn La Quyết định thành lập theo quy định của pháp luật, có tư cách pháp nhân, cung cấp dịch vụ công, phục vụ quản lý Nhà nước trên địa bàn tỉnh Sơn La.

IV. NỘI DUNG QUY HOẠCH

1. Giai đoạn đến năm 2020

- Đối với Trung tâm Sát hạch lái xe cơ giới đường bộ Sơn La, tiếp tục duy trì hoạt động của đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ đảm bảo phù hợp với các qui định hiện hành và hướng dẫn của Bộ Giao thông vận tải, là đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên.

- Đối với Ban quản lý Bảo trì đường bộ, tiếp tục tổ chức quản lý, bảo trì hệ thống đường bộ theo mục tiêu, nâng cao hơn nữa chất lượng, duy trì tuổi thọ hệ thống đường bộ, phục vụ giao thông an toàn, thông suốt đối với các tuyến đường bộ, cầu, cống, bến phà trên địa bàn tỉnh do UBND trình giao và Tổng Cục Đường bộ Việt Nam giao cho Sở Giao thông vận tải quản lý. Đồng thời sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho quản lý, bảo trì hệ thống đường bộ. Là đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên.

2. Từ năm 2021- năm 2030

- Trung tâm Sát hạch lái xe cơ giới đường bộ Sơn La và Ban quản lý Bảo trì đường bộ, là đơn vị tự bảo đảm 100% chi thường xuyên.

IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN QUY HOẠCH

1. Nhóm giải pháp quản lý nhà nước

a) Ban hành theo thẩm quyền các cơ chế, chính sách đồng bộ để phát triển đơn vị sự nghiệp công lập, tạo động lực cho các đơn vị, đội ngũ viên chức.

b) Gắn quyền hạn với trách nhiệm của từng cấp, của tập thể và cá nhân người đứng đầu đơn vị; gắn phân cấp nhiệm vụ với phân cấp quản lý về tổ chức, nhân sự, tài chính và bảo đảm các điều kiện vật chất khác. Một mặt trao cho các đơn vị đầy đủ quyền tự chủ và trách nhiệm; mặt khác bảo đảm quyền sở hữu và vai trò của đại diện chủ sở hữu trong các đơn vị.

c) Tiếp tục đẩy mạnh phân công, phân cấp, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện trao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị đồng bộ cả về tổ chức thực hiện nhiệm vụ, nhân lực, tài chính; tạo điều kiện thuận lợi để đơn vị cùng phát triển ổn định, bền vững; bảo đảm lợi ích của từng cá nhân, tập thể và của nhà nước.

d) Quy định rõ ràng thẩm quyền và trách nhiệm của người đứng đầu trong quản lý và điều hành đơn vị sự nghiệp; quy định và thực hiện cơ chế giám sát, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trong việc thực hiện thẩm quyền.

đ) Tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật; đồng thời, phát huy dân chủ ở cơ sở để giám sát công việc quản lý của các cấp; phát huy vai trò của các đoàn thể, tổ chức quần chúng trong việc giám sát hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Nhóm giải pháp về tài chính

a) Đa dạng hóa nguồn vốn đầu tư, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào một số lĩnh vực về vận tải. Hỗ trợ các đơn vị trong việc tìm nguồn tài trợ của các tổ chức trong nước và quốc tế đầu tư cho các đơn vị sự nghiệp.

b) Khuyến khích các đơn vị sự nghiệp, đặc biệt là khôi phục vận tải liên kết với doanh nghiệp, với các đơn vị sự nghiệp khác trong các hoạt động đào tạo, chuyển giao công nghệ.

c) Đối với nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản: Tiếp tục bố trí vốn để hoàn thành các dự án đang triển khai từ nguồn ngân sách nhà nước; tập trung đầu tư cho các mục tiêu ưu tiên, cấp thiết.

d) Đối với nguồn vốn sự nghiệp: Thay đổi cơ bản phương thức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước, gắn việc giao dự toán ngân sách hàng năm cho các đơn vị sự nghiệp với việc thực hiện nhiệm vụ, tiến tới thực hiện phương thức về đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác, nhằm tạo môi

trường cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng theo pháp luật để thúc đẩy các đơn vị phát triển.

3. Nhóm giải pháp về nhân lực

a) Tổ chức thực hiện Đề án vị trí việc làm, số lượng người làm việc của các đơn vị sự nghiệp công lập sau khi Đề án được ban hành.

b) Phát triển đội ngũ các nhà khoa học, chuyên gia đầu ngành có đủ năng lực trực tiếp tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong nước, khu vực và quốc tế thuộc lĩnh vực giao thông vận tải, cụ thể:

- Liên kết với các đối tác có tiềm lực mạnh về khoa học và công nghệ trong nước và nước ngoài để triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng trong một số chuyên ngành giao thông vận tải ưu tiên để hình thành các nhóm, tập thể khoa học và công nghệ mạnh, có thể tổ chức và tham gia các hoạt động khoa học và công nghệ trong lĩnh vực giao thông vận tải.

- Đẩy mạnh việc xây dựng và thực hiện các chương trình, dự án nghiên cứu thuộc lĩnh vực Giao thông vận tải trong khuôn khổ các thỏa thuận song phương, đa phương, khu vực và quốc tế.

4. Nhóm giải pháp về tổ chức

a) Nghiên cứu, rà soát, tái cơ cấu lại mạng lưới các đơn vị sự nghiệp theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

b) Quyết liệt thực hiện đổi mới mô hình hoạt động: Mô hình thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ công, đặc biệt khuyến khích thực hiện xã hội hóa đối với các lĩnh vực, nhiệm vụ có khả năng, điều kiện thực hiện xã hội hóa.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở giao thông vận tải

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Quy hoạch; định kỳ tổ chức thanh tra, kiểm tra đánh giá tình hình thực hiện Quy hoạch.

b) Chủ động xem xét, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh quyết định việc điều chỉnh Quy hoạch cho phù hợp với điều kiện thực tế.

c) Tăng cường thực hiện công tác đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch.

2. Sở Tài chính

- Bố trí kinh phí để thực hiện các nội dung trong Đề án.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện cơ chế, chính sách, pháp luật về tài chính theo thẩm quyền.

3. Các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với Sở Giao thông vận tải thực hiện các nội dung liên quan trong Quy hoạch.

4. Các đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực giao thông vận tải

a) Có trách nhiệm triển khai thực hiện quy hoạch theo đúng quyết định, đảm bảo chất lượng và hiệu quả hoạt động.

b) Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Giám đốc Sở quản lý trực tiếp đơn vị sự nghiệp và trước pháp luật đối với các quyết định thực hiện Quy hoạch.

c) Trong quá trình triển khai thực hiện quy hoạch, trường hợp nguồn thu, nhiệm vụ của đơn vị có biến động làm thay đổi khả năng tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính, đơn vị báo cơ quan quản lý trực tiếp để xem xét, quyết định.

d) Quản lý, bảo toàn và phát triển vốn, tài sản của Nhà nước giao, thực hiện độ hạch toán kế toán, thống kê, thông tin, báo cáo hoạt động, kiểm toán theo quy định của pháp luật.

e) Thực hiện quy định công khai, trách nhiệm giải trình hoạt động của đơn vị theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Giao thông vận tải, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 2111/QĐ-UBND ngày 31/8/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La về việc Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giao thông vận tải tỉnh Sơn La đến năm 2020. /

Nơi nhận:

- Bộ Giao thông Vận tải;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm thông tin;
- Lưu: VT, NC (D10b).

CHỦ TỊCH



Hoàng Quốc Khánh